

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 26
(Từ ngày 10/3/2025 đến ngày 14/3/2025)

Thứ/ Ngày / Buổi	Môn	Tiết	Tên bài dạy
Hai 10/3/2025	Sáng	HĐTN 76 Toán 126 Tiếng Việt 176 Tiếng Việt 177	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 Em vui học toán (t2) Bài đọc 3: Bức ảnh Bài đọc 3: Bức ảnh
	Chiều	GDTC 51 LS-ĐL 51	Bài 1: Động tác tâng bóng bằng mu bàn chân Bài 16: Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa ở vùng Tây nguyên (t2)
Ba 11/3/2025	Sáng	Toán 127 Tiếng Việt 178 Khoa học 179	Cộng các phân số cùng mẫu (t1) Bài viết 3: Luyện tập tả con vật Nói và nghe: Trao đổi : Tình yêu quê hương ,đất nước
Tur 12/3/2025	Sáng	Toán 128 Tiếng việt 180 Khoa học 51 HĐTN 77	Cộng các phân số cùng mẫu (t2) Bài đọc 4: Trường Sa Bài 18: Chế độ ăn uống (t3) Trái tim yêu thương
	Chiều	Mĩ thuật 26 Đạo đức 26	Bài 12: Trên cánh đồng quê em (t2) Bài 10: Em nuôi dưỡng quan hệ bạn bè (t2)
Năm 13/3/2025	Sáng	Toán 129 Tiếng Việt 181 Tiếng Việt 182 Công nghệ 26	Trừ các phân số cùng mẫu (t1) LTC : Trạng ngữ (tt) Góc sáng tạo : Những trang sử vàng Bài 10: Lắp ghép mô hình Robot (t3)
	Chiều	LS- ĐL 52 Khoa học 52	Bài 16: Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa ở vùng Tây nguyên (T3) Bài 19: Thực phẩm an toàn
Sáu 14/3/2025	Sáng	Toán 130 HĐTN 78	Trừ các phân số cùng mẫu (t1) Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch Gắn kết yêu thương

Hòa Quang Nam, ngày 8 tháng 3 năm 2025
GV

Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tên bài học: CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8-3 - Tiết: 76

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh lập được kế hoạch thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.

- Thể hiện tình yêu thương và sự gắn bó với các thành viên trong gia đình.
- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Kế hoạch nền nếp sinh hoạt hàng ngày.
- HS: Trang phục chỉnh tề, ghế ngồi dưng chào cờ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - Nhà trường tổ chức một số tiết mục văn nghệ hát về mẹ, chi. - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới. 2. Hình thành kiến thức mới (15 phút) <i>* Sinh hoạt dưới cờ</i> - Nhà trường tổ chức lễ chào cờ theo nghi lễ quy định (chào cờ, hát quốc ca,...) - Nhận xét tuần vừa qua: Tuyên dương các bạn có thành tích tốt, phê bình, nhắc nhở các bạn thực hiện sai quy định, vi phạm. - Triển khai kế hoạch học tập. - TPT Đội phổ biến cho HS nghe về của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học. Trong đó, nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học đối với HS. <i>* Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3</i> - Đại diện nhà trường TPT Đội khai mạc, giới thiệu chương trình, hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 - TPT Đội đọc về lịch sử ra đời và ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 - Giới thiệu từng tiết mục văn nghệ cho các lớp biểu diễn đã được chuẩn bị : múa, hát, đọc thơ, kể chuyện,....	- HS nghiêm túc theo dõi. - HS lắng nghe - HS tham gia buổi lễ sinh hoạt dưới cờ. - HS tham gia buổi lễ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. - HS lắng nghe. - HS hưởng ứng tham gia phong trào.

- Mời một số em chia sẻ những câu chuyện về sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình. - Tổng kết hội diễn, khen ngợi HS các lớp đã tích cực chuẩn bị các tiết mục văn nghệ đặc sắc, ý nghĩa chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. 3. Luyện tập, thực hành (10 phút) <i>* Hoạt động 2:</i> Chia sẻ câu chuyện - GV cho các bạn chia sẻ câu chuyện của bản thân về sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình. - GV nêu câu hỏi: Trong lễ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, em thích tiết mục văn nghệ nào nhất? + Em có cảm xúc gì trong ngày 8/3. + Trong ngày 8/3, em muốn mình sẽ làm được gì cho những người phụ nữ thân yêu của mình? + Em là nữ thì em có thích ngày 8/3 không? Vì sao? + Những bạn nam thì sẽ làm gì trong ngày 8/3? + Chia sẻ thêm những việc làm của em trong ngày 8/3 - GV nêu kế hoạch cụ thể phong trào để học sinh bắt đầu tham gia thực hiện. 4. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút) - GV yêu cầu HS nêu ý nghĩa của ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS cổ vũ các bạn biểu diễn - HS lắng nghe - HS tham gia hào hứng. - 1 số HS trả lời theo suy nghĩ của mình. - HS lắng nghe và thực hiện - HS nêu - HS lắng nghe
--	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TUẦN 26

Môn : TOÁN

Tên bài : EM VUI HỌC TOÁN (T2) Tiết: 126

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Thực hành tạo phân số từ các băng giấy dài bằng nhau giải quyết vấn đề liên quan đến phân số.
- Tính chất cơ bản của phân số, so sánh hai phân số.

- Thực hành tô, vẽ, cắt ghép tạo thành bộ lắp ghép hình cá nhân và sử dụng bộ lắp ghép để lắp ghép hình sáng tạo, để biểu diễn một vài phân số đơn giản.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ SGK.

- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p) - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: GV cho HS ghép từ các miếng giấy hình tam giác để tạo thành một trong các hình sau:  + Câu 2: Tìm băng giấy bằng nhau biểu diễn phân số $\frac{1}{6}$, $\frac{1}{4}$ và $\frac{1}{3}$, $\frac{1}{7}$ + Câu 3: So sánh băng giấy có hai phân số $\frac{1}{6}$ và $\frac{1}{4}$. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Luyện tập, thực hành : (25p) <i>Bài 3: Thực hành theo nhóm</i> a) <i>Sử dụng bộ lắp ghép hình sau để lắp ghép hình sáng tạo.</i> - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3a . - Yêu cầu làm việc theo nhóm - Quan sát theo dõi, giúp đỡ các em chưa lắp được. - Yêu cầu HS trình bày sản phẩm theo nhóm.	- HS tham gia trò chơi - 3 HS lên ghép - 2 HS lên tham gia. - Băng giấy $\frac{1}{6} < \frac{1}{4}$ - HS lắng nghe. - 1 HS đọc yêu cầu bài 3a. - Làm việc theo nhóm 4 mỗi em lắp ghép 1 hình theo sự sáng tạo của mình - Trình bày sản phẩm theo nhóm. Tham quan các nhóm và đưa ra nhận xét giữa các nhóm. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.

Môn học: VIỆT
Tên bài học: BỨC ẢNH - Tiết: 176+177
Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc 85-90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ khó trong bài. Tìm từ trong từ điển nhanh hơn trước. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu được ý nghĩa của bài: Ca ngợi các chiến sĩ chiến đấu bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc vì người dân; đề cao lòng yêu thương, tình cảm biết ơn - những phẩm chất tốt đẹp có sức mạnh kết nối mọi người.

- Chia sẻ với bạn cảm xúc của bản thân về những chi tiết xúc động trong bài đọc.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng PC nhân ái (tình yêu thương, biết sống vì người khác, lòng biết ơn).

*** GDQPAN:**

+ Ca ngợi các chiến sĩ chiến đấu bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc vì người dân.

+ GD ý thức trách nhiệm, sức mạnh kết nối mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ bài đọc.

- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV giới thiệu video bài hát “Chú bộ đội” để khởi động bài học. - GV trao đổi với HS về nội dung bài hát: + Trong bài hát nhắc đến ai? + Hình ảnh chú bộ đội xuất hiện đẹp như thế nào? - GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS hát và vận động theo video. + HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài hát. + Bài hát nhắc đến các chú bộ đội. + Hình ảnh chú bộ đội: vác súng trên vai, ngôi sao đẹp xinh lấp lánh cài trên mũ, chú hành ngũ trông thật nhanh... - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới (30 phút) <i>* Đọc thành tiếng</i>	

- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ gây ấn tượng có sức gợi tả, gợi cảm. Thể hiện giọng đọc lo lắng (trước hoàn cảnh của đất nước và của riêng em bé), cảm phục (trước nghĩa cử cao đẹp của các cô chú bộ đội); giọng chậm rãi, nghẹn ngào ở câu cuối. - GV mời HS chia đoạn bài đọc. - GV cho HS đọc từng đoạn. - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn (3 lượt) - Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: <i>trình sát, ân nhân,...</i> -Lượt 2: kết hợp đọc chú giải trong SGK. -Lượt 3: Luyện đọc câu dài: <i>Đứa con gái chừng ba tuổi/gào khóc bên mẹ đã lạc cả giọng. // Các chiến sĩ thay nhau cõng bà mẹ và cháu bé/ xuyên đêm luôn rùng,/ tìm về trạm quân y.//</i> - Gọi 1 HS đọc toàn bài. * <i>Đọc hiểu (10 phút)</i> - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt các câu hỏi trong SGK. + Câu 1: Hai mẹ con cô bé được tổ trình sát phát hiện trong hoàn cảnh nào? - GV bổ sung: Câu chuyện này xảy ra vào tháng 2 năm 1979, trong cuộc kháng chiến chống quân Trung Quốc xâm lược + Câu 2: Theo em, vì sao bức ảnh có cô bộ đội trẻ bế cháu bé lại gây xúc động lớn ? + Câu 3: Những ai đã giúp cô bé trong bức ảnh năm xưa tìm lại được ân nhân của mình? + Câu 4: Cuộc gặp gỡ của cô Hiền và bà Mùi diễn ra như thế nào?	- HS lắng nghe GV đọc. - HS chia 3 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn) - Mỗi đoạn 3,4 HS đọc. - HS đọc nối tiếp đoạn. - HS đọc từ khó. - Đọc chú giải. - HS đọc câu. - 1 HS đọc cả bài. - HS trả lời lần lượt các câu hỏi: + Một tổ trinh sát của bộ đội ta nghe tiếng trẻ con khóc, liền chia nhau đi tìm. Họ phát hiện ra một cháu gái chừng ba tuổi gào khóc, liền chia nhau đi tìm. Họ phát hiện ra một cháu gái chừng ba tuổi gào khóc lạc cả giọng bên người mẹ trúng đạn địch, nằm ngất bên đường mòn - HS lắng nghe. + Bức ảnh gây xúc động lớn vì nó thể hiện tình yêu thương của các chiến sĩ với nhân dân, với trẻ em,... + Một nhóm phóng viên đã giúp cô bé trong bức ảnh năm xưa tìm lại được ân nhân của mình. + Cuộc gặp gỡ của cô Hiền và bà Mùi rất cảm động: Bước vào căn
---	--

+ Câu 5: Qua câu chuyện, em hiểu các chiến sĩ quyết tâm bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc là vì ai? - GV nhận xét, tuyên dương - GV mời một số HS liên hệ bản thân: Là một học sinh em cần làm gì để xứng đáng với những công lao mà các thế hệ đi trước đã ngã xuống vì nền độc lập của Tổ quốc? - GV mời HS nêu nội dung bài. - GV nhận xét và chốt nội dung bài học: <i>Ca ngợi các chiến sĩ chiến đấu bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc vì người dân; đề cao lòng yêu thương, tình cảm biết ơn - những phẩm chất tốt đẹp có sức mạnh kết nối mọi người.</i> * GDQPAN: + <i>Ca ngợi các chiến sĩ chiến đấu bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc vì người dân.</i> + <i>GD ý thức trách nhiệm, sức mạnh kết nối mọi người.</i> 3. Luyện tập, thực hành (20 phút) * Đọc nâng cao - GV Hướng dẫn HS đọc diễn cảm bài đọc: nhấn giọng ở những từ ngữ gây ấn tượng có sức gợi tả, gợi cảm. Thể hiện giọng đọc lo lắng (trước hoàn cảnh của đất nước và của riêng em bé), cảm phục (trước nghĩa cử cao đẹp của các cô chú bộ đội); giọng chậm rãi, nghẹn ngào ở câu cuối. + GV mời 1 em đọc diễn cảm cả bài + Mời HS tự chọn đoạn văn và luyện đọc theo nhóm 4. + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn thi đọc diễn cảm.	nhà đơn sơ của bà Mùi, cô Hiền trào nước mắt, lao tới bên giường bệnh, chỉ gọi được hai tiếng “Mẹ ơi?” rồi cứ thế, hai mẹ con ôm nhau nức nở, không nói nên lời. + Các chiến sĩ quyết tâm bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc là vì nhân dân, vì chúng em. - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình. + Biết ơn, trân trọng trước những hành động, việc làm tốt đẹp, sự hi sinh của thế hệ đi trước. + Là một học sinh, em cần học tập thật tốt, nghe lời ông bà cha mẹ, lễ phép với thầy cô, góp phần giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh,... - HS nêu nội dung theo hiểu biết. - HS nhắc lại nội dung bài học. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm. + HS đọc mẫu diễn cảm.
--	--

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDDT.

2. VỀ NĂNG LỰC:

2.1. NĂNG LỰC CHUNG:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện được động tác tung bóng bằng mu bàn chân trong sách giáo khoa.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. NĂNG LỰC ĐẶC THÙ:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được tung bóng bằng mu bàn chân. Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác tung bóng bằng mu bàn chân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

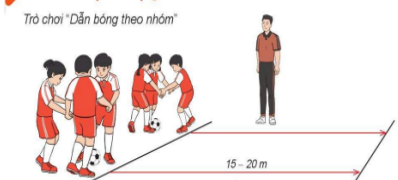
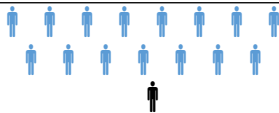
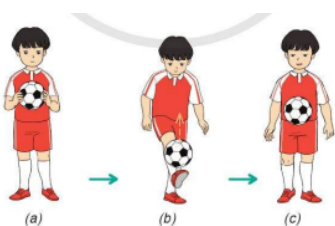
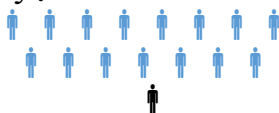
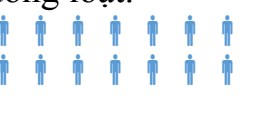
- Địa điểm: Sân trường
- Phương tiện:
- + Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.
- + Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

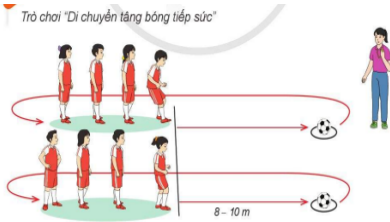
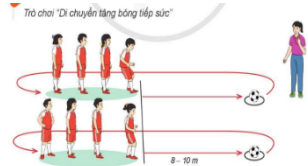
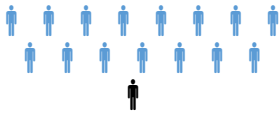
III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt(tập thể), tập theo nhóm.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu Nhận lớp	5'			Đội hình nhận lớp

- Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi: ‘ Dẫn bóng theo nhóm’ 		2x8n	- GV nhận lớp thăm hỏi sức khỏe HS phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - GV HD học sinh khởi động - GV hướng dẫn chơi	 - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi.
II. HĐ hình thành kiến thức mới: - Kiến thức. + Học: Động tác tâng bóng bằng mu bàn chân 	7-10'		- Gv nhận xét, tuyên dương - Cho HS quan sát tranh(nếu có) - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.	 - Đội hình hs tập luyện - Hs quan sát, nhận xét - Đội hình HS quan sát - HS quan sát GV làm mẫu - HS tiếp tục quan sát
III. HĐ Luyện tập: Tập đồng loạt Tập theo tổ nhóm	16-18'	4 L 3 L	- Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu - Cho 1 tổ lên thực hiện động tác	 - Đội hình tập luyện đồng loạt. - ĐH tập luyện theo tổ

Thi đua giữa các tổ Trò chơi “Di chuyển tăng bóng tiếp sức”  - Bài tập PT thể lực: HD vận dụng IV. HD Kết thúc: - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.		1L 1-2L 2L 4-5' - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương - GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật	- Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo hướng dẫn  HS tham gia chơi tích cực. -HS chạy kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc 
--	--	---	---

			-Cho HS chạy bước nhỏ tại chỗ đánh tay tự nhiên 20 lần - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	--	--	--	--

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **DÂN CƯ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ MỘT SỐ NÉT VĂN HÓA Ở VÙNG TÂY NGUYÊN (T2)** Tiết: 51

Thời gian thực hiện : Ngày 10 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Kể được tên một số dân tộc ở vùng Tây Nguyên. Sử dụng lược đồ phân bố dân cư hoặc bảng số liệu, so sánh được sự phân bố dân cư ở vùng Tây Nguyên với vùng khác.

- Trình bày được một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên như: trồng cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc, phát triển thủy điện,... Mô tả được một số nét chính về văn hóa các dân tộc ở vùng Tây Nguyên. Nêu được truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng của đồng bào Tây Nguyên, có sử dụng một số tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về anh hùng Núp, N Trạng Long,...

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện sử dụng lược đồ phân bố dân cư hoặc bảng số liệu về dân cư ở Tây Nguyên); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (tìm hiểu một số nhà máy thủy điện; hoạt động sản xuất cà phê ở Tây Nguyên); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành).

- Bồi dưỡng PC nhân ái (tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc ở vùng Tây Nguyên); PC chăm chỉ (tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học); PC trách nhiệm (có ý thức trân trọng, tiết kiệm các sản phẩm do con người tạo ra); PC yêu nước (thể hiện được niềm tự hào về truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5') - Em hãy kể tên những đặc sản nổi tiếng của núi rừng Tây Nguyên mà em biết? - GV cung cấp một số hình ảnh về các sản vật nổi tiếng vùng Tây Nguyên. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Hình thành kiến thức mới (12') <i>*Hoạt động 1: Tìm hiểu về hoạt động trồng cây công nghiệp lâu năm (làm việc chung cả lớp)</i> - GV mời HS làm việc cả lớp, đọc thông tin thực hiện nhiệm theo bảng 2 tr 87. + Kể tên một số cây công nghiệp lâu năm và cho biết cây công nghiệp nào được trồng nhiều nhất ở vùng Tây Nguyên? + Nêu những thuận lợi và khó khăn trong việc trồng cây công nghiệp lâu năm ở vùng Tây Nguyên? - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận. <i>*Hoạt động 2: Tìm hiểu về hoạt động chăn nuôi gia súc (làm việc nhóm 2)</i> - GV mời HS làm việc nhóm 2 đọc thông tin và dựa vào bảng 3 trang 88 trong SGK, em hãy: + Cho biết gia súc nào được nuôi nhiều ở vùng Tây Nguyên? + Trình bày hoạt động chăn nuôi gia súc ở vùng Tây Nguyên? - GV mời đại diện các nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận.	- Cà phê, cao su, mật ong rừng; rượu cần, cơm lam, rau rừng - HS quan sát tranh, ảnh - HS lắng nghe. - HS đọc và trả lời các câu hỏi. + Tây Nguyên trồng các cây công nghiệp lâu năm như: cà phê, cao su, mắc ca, điều, hồ tiêu,trong đó nhiều nhất là cà phê. + Thuận lợi: Có diện tích đất đỏ ba dan toai xốp và khí hậu thuận tiện. + Khó khăn: Thiếu nước tưới vào mùa khô, thị trường tiêu thụ chưa ổn định. - HS lắng nghe. - HS sinh hoạt nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi: + Gia súc được nuôi nhiều ở vùng Tây Nguyên là trâu, bò. + HS trình bày. - Đại diện các nhóm trình bày. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

<i>*Hoạt động 3: Tìm hiểu về hoạt động phát triển thủy điện (làm việc nhóm 4)</i> - GV mời HS làm việc nhóm 4, yêu cầu đọc thông tin và quan sát hình 2 trang 82 trong SGK, em hãy: + Tìm và chỉ vị trí một số nhà máy thủy điện ở vùng Tây Nguyên và cho biết những nhà máy đó nằm trên sông nào? + Trình bày những lợi ích của việc phát triển thủy điện ở vùng Tây Nguyên? - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận. 3. Luyện tập, thực hành (10') <i>* Tìm hiểu những thuận lợi về tự nhiên của Tây Nguyên (làm việc nhóm 4)</i> - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng thảo luận và thực hiện nhiệm vụ sau: +TN có những thuận lợi nào về tự nhiên để trồng cây công nghiệp lâu năm, chăn nuôi gia súc và phát triển thủy điện? - GV nhận xét tuyên dương 4. Vận dụng, trải nghiệm (5') - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia. Giới thiệu về hoạt động sản xuất cà phê ở Tây Nguyên: + Điều kiện sản xuất cà phê. + Nơi trồng nhiều cà phê. + Các sản phẩm cà phê nổi tiếng trong và ngoài nước. - Nhận xét, tuyên dương - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS sinh hoạt nhóm 4, thảo luận và trả lời câu hỏi: + Nhà máy thủy điện: I-a-ly, Sê San 3, Sê San 3A trên sông Krông Bơ Lan; Srê Pôk, Đrây H ling trên sông Đắk Krông + Các công trình thủy điện cung cấp điện cho sản xuất và đời sống của người dân... - HS lắng nghe - Cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và trả lời câu hỏi: + Có diện tích đất đỏ ba dan toát xốp và khí hậu thuận tiện để trồng cây công nghiệp lâu năm... - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm - Học sinh lắng nghe luật trò chơi. + Đất đỏ badan toát xốp ... + Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk), Đắk Mil (Đắk Nông), Đắk Hà (Kon Tum), Chư Sê (Gia Lai). + Cà phê Robusta, Arabica, Cherry, Moka, Culi,... - HS lắng nghe.
--	--

IV. Điều chỉnh sau bài dạy

.....

.....

MÔN :TOÁN

Tên bài : **CỘNG CÁC PHÂN SỐ CÙNG MẪU SỐ (T1)** Tiết: 127

Thời gian thực hiện : Ngày 11 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Biết cộng hai phân số có cùng mẫu số.
- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực mô hình hóa và năng lực giao tiếp toán học
- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng lập luận tư duy Toán học); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kỹ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).
- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

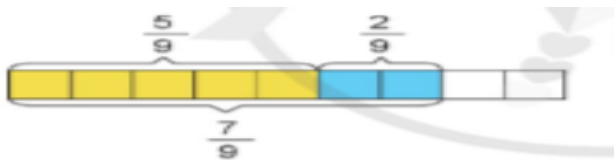
- GV: máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ trong SGK.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p) - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. +GV treo 1 tấm bảng phụ vẽ hình 9 thanh hàng rào, yêu cầu 1 bạn lên tô 5 phần và hỏi: em đã tô mấy phần hàng rào? Tương tự gọi 1 bạn lên tô 2 phần hàng rào và hỏi: em đã tô mấy phần hàng rào? + GV hỏi vậy nhìn vào hình và cho biết cả hai bạn tô được mấy phần hàng rào? Yêu cầu thảo luận nhóm đôi và trả lời - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Hình thành kiến thức mới : (10p) Bài 1: Tính $\frac{5}{9} + \frac{2}{9} = ?$ - Thực hành trên băng giấy - GV mời HS quan sát phần tô màu, và nêu câu hỏi: + Muốn biết được số phần tô màu của cả hai bạn ta làm như thế nào?	- HS tham gia trò chơi - Trả lời: + Em đã tô năm phần chín hàng rào. + Em đã tô hai phần chín hàng rào. + Cả hai bạn đã tô bảy phần chín hàng rào. - HS lắng nghe. - Làm việc nhóm đôi. + Hai bạn ngồi cùng bàn cùng tô màu vào băng giấy mà nhóm đã chuẩn bị + 1 bạn tô màu vàng 5 phần, 1 bạn tô màu xanh 2 phần.

+ Hai bạn đã tô được tất cả mấy phần của băng giấy?

+ Hãy cho biết $\frac{5}{9} + \frac{2}{9}$ bằng bao nhiêu?



- Kết luận : $\frac{5}{9} + \frac{2}{9} = \frac{7}{9}$

Bài 2: Nhận xét. Quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu số

- GV mời HS trả lời câu hỏi

+ Em hãy nhận xét về tử số và mẫu số của hai phân số trên

+ Hai phân số có đặc điểm gì giống nhau?

+ Vậy muốn cộng hai phân số cùng mẫu số, ta làm như thế nào?

- GV chốt kết luận: *Muốn cộng hai phân số cùng mẫu số, ta cộng hai tử số với nhau, giữ nguyên mẫu số.*

+ Ví dụ : $\frac{1}{7} + \frac{5}{7}$

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Luyện tập, thực hành : (15p)

Bài 1: Tính

- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.

- Yêu cầu làm bảng con , nêu cách thực hiện phép tính

- Nhận xét, tuyên dương

4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)

- Yêu cầu nêu lại quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu số.

- GV tổ chức trò chơi :

- GV mời 6 em lên tham gia chơi .

- Nêu cách chơi: Mỗi bạn lên tự viết 1 phép tính cộng hai phân số cùng mẫu số rồi tính và ghi kết quả vào mỗi thùng và

+ Số phần băng giấy đã được tô màu là : $5 + 2 = 7$ phần

+ bằng $\frac{7}{9}$

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe trả lời

+ Tử số là hai số tự nhiên khác nhau

+ Mẫu số là hai số tự nhiên giống nhau.

+ Hai phân số có cùng mẫu số.

- HS lắng nghe đọc lại

- Cả lớp thực hiện bảng con

$$\frac{1}{7} + \frac{5}{7} = \frac{1+5}{7} = \frac{6}{7}$$

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS nêu yêu cầu bài tập.

- HS làm vào bảng con 2 lượt, nêu cách thực hiện tính.

$$\frac{2}{5} + \frac{1}{5} = \frac{2+1}{5} = \frac{3}{5}; \quad \frac{2}{3} + \frac{5}{3} =$$

$$\frac{2+5}{3} = \frac{7}{3}$$

$$\frac{3}{8} + \frac{4}{8} = \frac{3+4}{8} = \frac{7}{8}; \dots$$

- HS nêu.

- Mỗi dãy cử 2 bạn tham gia.

- HS cổ vũ bạn chơi.

hình tròn. Mỗi phép tính đúng được 1 bông hoa điểm tốt - Nhận xét, tuyên dương - GV nhận xét tiết dạy, dặn HS về nhà.	- HS lắng nghe.
---	-----------------

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Môn học: TIẾNG VIỆT

Tên bài học: LUYỆN TẬP TẢ CON VẬT - Tiết: 178
(Viết bài văn)

Thời gian thực hiện: ngày 11 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết được bài văn miêu tả con vật. Bài viết mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.
- Viết được bài văn mạch lạc; trong đoạn văn có một số từ ngữ giàu hình ảnh, cảm xúc.
- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm nghĩ về loài vật.
- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.
- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (bài viết thể hiện rõ ràng suy nghĩ, cảm xúc của bản thân); NL tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết dựa vào dàn ý đã xây dựng để viết bài văn; bước đầu biết sử dụng từ ngữ sáng tạo để biểu đạt nội dung).
- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (chăm học, viết bài cẩn thận, đọc lại cẩn thận và hoàn thiện bài viết).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV cho HS nêu lại cấu tạo bài văn tả con vật	- 1-2 HS nêu cấu tạo bài văn tả con vật: gồm 3 phần. + MB: Giới thiệu đối tượng miêu tả (một con vật, một số con vật) + TB: - Tả hình dáng con vật - Tả tính tình, hoạt động của con vật. - Nêu ích lợi của con vật.

- GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới. 2. Luyện tập, thực hành (25 phút) <i>*Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài văn (Làm việc cá nhân)</i> <i>Đề bài: Dựa theo dàn ý đã lập, viết bài văn tả một con vật mà em yêu thích.</i> - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của đề và các gợi ý - GV hướng dẫn HS một số việc cần thực hiện trước khi viết bài văn. - GV mời 1 số em trình bày - GV nhận xét, tuyên dương <i>*Hoạt động 2: Dựa theo dàn ý đã lập, viết bài tả một con vật mà em yêu thích (Làm việc cá nhân)</i> - YC HS viết bài văn vào vở, có thể trang trí, tô màu hoặc gắn tranh, ảnh (nếu có) - GV tạo không gian yên tĩnh để HS làm bài; đồng thời theo dõi, giải đáp thắc mắc cho HS, khuyến khích HS lựa chọn từ ngữ, viết câu hình ảnh, cảm xúc. - GV thu và chấm bài. 3. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút) - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà vẽ một bức tranh về con vật mà em yêu thích. - GV khen ngợi, động viên HS - GV nhận xét tiết học. Nhắc HS chuẩn bị cho tiết Nói và nghe: <i>Tình yêu quê hương, đất nước.</i>	+ KB: Nêu cảm nghĩ của em về con vật. - HS lắng nghe. - 1 HS đọc yêu cầu đề bài. Cả lớp đọc thầm theo. - HS thực hiện theo hướng dẫn: + Đọc thầm lại dàn ý đã lập, điều chỉnh lại dàn ý (nếu cần) + Dựa vào dàn ý để viết bài văn. Chú ý viết câu đúng ngữ pháp, lựa chọn từ ngữ phù hợp, giàu hình ảnh,... + Đọc lại bài viết: phát hiện và sửa lỗi (nếu có); sửa bài viết cho hay (thay thế từ ngữ, viết lại câu,...) - 1 vài HS trình bày. - Nhận xét. - HS viết bài văn tả con vật vào vở. - HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài viết. - HS nộp bài viết. - HS lắng nghe nhiệm vụ. - Cam kết thực hiện ở nhà. - HS lắng nghe.
--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
Môn học: TIẾNG VIỆT

Tên bài học: TRAO ĐỔI: TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC

- Tiết 180

Thời gian thực hiện: ngày 11 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Phát biểu được cảm nghĩ về một câu chuyện đã học về tình yêu quê hương, đất nước hoặc trình bày được ý kiến về biểu hiện của tình yêu quê hương, đất nước.

- Biết trao đổi với bạn những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện; biết ghi chép, nhận xét, đánh giá ý kiến của bạn.

- Biết bày tỏ sự yêu thích một số chi tiết hoặc hình ảnh nhân vật,...trong câu chuyện, bày tỏ ý kiến về tình yêu quê hương, đất nước.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết trao đổi với người thân về tình yêu quê hương, đất nước với mỗi người trong gia đình.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết nêu cảm nghĩ, ý kiến của bản thân); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu đất nước, tự hào về lịch sử bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

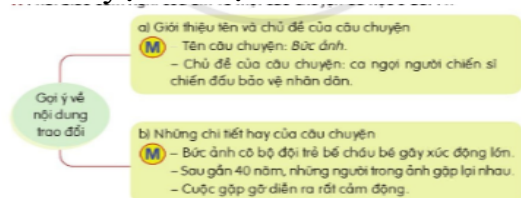
III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV giới thiệu bài hát “ <i>Cháu thương chú bộ đội</i> ” để khởi động bài học. - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát. + Bài hát có những ai? + Bài hát thể hiện tình cảm của ai dành cho ai ? + Vì sao các bạn nhỏ lại dành tình cảm cho các chú bộ đội nhiều đến vậy? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe bài hát. + Cháu bé và các chú bộ đội. + Tình cảm của các cháu dành cho các chú bộ đội. + Nhờ có các chú mà đất nước được yên bình. - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành (25 phút)	

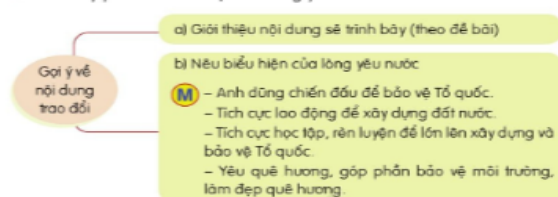
Hoạt động 1: Chuẩn bị (làm việc chung cả lớp)

- GV gọi một số HS đọc 2 đề và gợi ý.

Đề 1: Phát biểu cảm nghĩ của em về một câu chuyện đã học ở Bài 14.



Đề 2: Trình bày ý kiến về biểu hiện của lòng yêu nước.



- GV yêu cầu HS đọc 2 đề, chọn đề và đọc kĩ gợi ý của đề đã chọn.

- GV YC HS dựa vào gợi ý, viết vào vở nháp những ý chính.

Hoạt động 2: Trao đổi

**Trao đổi trong nhóm*

- GV tổ chức cho HS cùng nội dung đề bài vào 1 nhóm.

- GV cho HS thảo luận.

- GV đến từng nhóm hỗ trợ HS còn lúng túng.

**Trao đổi trước lớp.*

- GV mời một số HS phát biểu trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời tốt.

- Trong quá trình phát biểu HS dưới lớp đặt câu hỏi và hướng dẫn các em trao đổi như:

+ Em thích câu chuyện (hoặc nhân vật) nào? Vì sao?

+ Em thích phần trình bày của bạn nào?

+ Điều gì trong bài trình bày của bạn đó khiến em cảm thấy thú vị?

- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.

3. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút)

- Em hãy nêu những tấm gương sáng thể hiện tình yêu quê hương đất nước mà em biết?

- 2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo.

- HS lựa chọn 1 trong 2 đề.

- HS dựa vào gợi ý viết các ý chính ra vở nháp.

- HS ngồi theo nhóm cùng nội dung đề bài.

- Một HS nêu ý kiến, những HS khác bổ sung, góp ý.

- Một số HS trình bày

- Nhận xét câu trả lời của bạn.

- Cùng chia sẻ trước lớp

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- GV nhắc học sinh về nhà cần phải biết thực hiện: + Tích cực học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng Tổ quốc. + Yêu quê hương, góp phần bảo vệ môi trường xung quanh... làm đẹp quê hương. - GV nhận xét tiết dạy. Dặn dò bài về nhà.	+ Những anh, chị sinh viên khi vừa mới tốt nghiệp ra trường đã tình nguyện đến công tác ở những miền rừng núi xa xôi nhất. + Cô bác lao công ngày ngày dầm mưa dãi nắng, không quản ngại để dọn sạch đường phố... - HS cam kết thực hiện.
---	---

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **CỘNG CÁC PHÂN SỐ CÙNG MẪU SỐ (T2)** Tiết: 128

Thời gian thực hiện : Ngày 12 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Biết cộng hai phân số có cùng mẫu số.
- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gần với thực tế.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực mô hình hóa và năng lực giao tiếp toán học
- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng lập luận tư duy Toán học); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kỹ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).
- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p)	- HS tham gia trò chơi

- GV mời HS tham gia trò chơi truyền điện. + GV gắn các phép tính trên bảng, yêu cầu tính nhẩm trong vòng 2 phút sau đó gọi 1 em nêu kết quả phép tính thứ nhất, gọi bạn nêu tiếp, cứ như thế cho đến hết tất cả các phép tính - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Luyện tập, thực hành : (25p) <i>Bài 2:</i> Tính rồi rút gọn theo mẫu: Mẫu : $\frac{5}{6} + \frac{4}{6} = \frac{5+4}{6} = \frac{9}{6} = \frac{3}{2}$ - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập. - GV hướng dẫn cách tính rút gọn lấy tử số và mẫu số cùng chia cho 1 số tự nhiên khác 0 ta rút gọn được 1 phân số mới bằng phân số đã cho. - GV nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> Chọn cách tính đúng: - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập. - GV mời HS làm việc nhóm 4 thảo luận A. $\frac{4}{5} + \frac{3}{5} = \frac{4+3}{5+5} = \frac{7}{10}$ B. $\frac{4}{5} + \frac{3}{5} = \frac{4+3}{5} = \frac{7}{5}$ - Theo dõi yêu cầu trả lời. Vì sao em chọn câu B là cách tính đúng ? - GV nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 4:</i> - GV mời HS đọc yêu cầu bài toán, quan sát hình vẽ - GV nêu câu hỏi để phân tích bài toán. + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì?	- Trả lời, gọi bạn tiếp theo - HS lắng nghe. - HS đọc yêu cầu bài tập. - HS theo dõi – lắng nghe Nêu lại cách rút gọn phân số - Làm vào bảng con, 1 HS làm bảng lớp. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS đọc yêu cầu bài tập. - Làm việc nhóm 4 thảo luận chốt câu đúng - Đại diện trả lời: B là cách tính đúng - HS lắng nghe trả lời – Nhận xét - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - Đọc yêu cầu bài và trả lời câu hỏi - Ngày thứ nhất sửa được $\frac{3}{7}$ đoạn đường. - Ngày thứ hai sửa được $\frac{2}{7}$ đoạn đường. - Hỏi cả hai ngày đội công nhân sửa được bao nhiêu phần đoạn đường đó? - Ta thực hiện tính cộng tìm tổng của hai ngày.
--	---

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng PC yêu nước (yêu đất nước, tự hào về đất nước).

*** GDANQP:**

+ GDHS lòng yêu nước, tự hào về đất nước; yêu quý và biết ơn các chiến sĩ bảo vệ biển đảo.

+ GD ý thức trách nhiệm, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa bài đọc trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV cho HS cùng khởi động bài hát “ <i>Nơi đảo xa</i> ”. + Trong bài hát nhắc đến những gì? + Các anh bộ đội ngoài đảo xa làm nhiệm vụ gì? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS cùng đứng lên hát và vận động theo nhạc. + Nhắc đến anh bộ đội và đảo xa. + Anh bộ đội canh giữ đảo xa, bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới (15 phút) * Đọc thành tiếng - GV đọc diễn cảm cả bài. - GV cho HS chia đoạn. - GV cho HS đọc từng đoạn. - Cho HS đọc nối tiếp đoạn. (3 lượt) - Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: <i>trời xanh, ngái xa, nỗi niềm, nằng nỡ, ...</i> - Lượt 2: kết hợp đọc chú giải SGK. - Lượt 3: Luyện đọc câu: - Gọi 1 HS đọc toàn bài.	- HS lắng nghe GV đọc. - Chia 3 đoạn (mỗi khổ thơ là 1 đoạn) - Mỗi đoạn 3,4 HS đọc. - HS đọc nối tiếp đoạn. - HS đọc từ khó.
* Đọc hiểu - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK. + Câu 1: Những từ ngữ hình ảnh nào cho thấy Trường Sa từ rất lâu đời đã gắn bó với Tổ quốc Việt Nam?	- Đọc chú giải. - HS đọc câu. - 1 HS đọc cả bài. - HS trả lời lần lượt các câu hỏi: + Đó là các từ ngữ hình ảnh: “Rồng tiên ... sinh thành Trường Sa Trùng khơi nào có ngái xa Long lanh hạt cát đã là quê hương. Sơn Ca, Song Tử, Sinh Tồn Thuyền Chài, Vĩnh Viễn... gửi hồn cha ông”

+ Câu 2: Bốn từ “chung” lặp lại ở khổ 2 nói lên điều gì về tình cảm của các chiến sĩ Trường Sa với đồng đội và với đất liền? + Câu 3: Việc nhắc tên một số đảo ở Trường Sa thể hiện tình cảm của tác giả bài thơ như thế nào? + Câu 4: Khổ thơ cuối cho em cảm nhận gì về cuộc sống của các chiến sĩ ở Trường Sa? - GV mời HS nêu nội dung bài. - GV nhận xét và chốt nội dung bài học. * GDQPAN: + Ca ngợi các chiến sĩ chiến đấu bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc vì người dân. + GD ý thức trách nhiệm, sức mạnh kết nối mọi người. * GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS yêu quê hương, đất nước, tự hào về đất nước; Yêu quý và biết ơn các chiến sĩ bảo vệ biển đảo. 3. Luyện tập, thực hành (10 phút) <i>* Đọc nâng cao:</i> - GV Hướng dẫn HS học diễn cảm bài thơ: VD: Ở đây / chẳng có gì riêng// Lá thư chung đọc,/ nỗi niềm chung lo// Đêm vui / chung một câu hò// Nhớ thương / chung một .. hoàng hôn. + GV đọc mẫu diễn cảm. + Mời HS tự chọn khổ thơ và luyện đọc theo nhóm bàn. + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm. - GV nhận xét, tuyên dương.	+ Những câu thơ này cho thấy các chiến sĩ rất gắn bó với nhau, gần gũi, yêu thương nhau như người cùng một gia đình; họ có chung niềm vui chung, chung nỗi niềm âu lo, chung tình yêu , nỗi nhớ đối với quê hương (đất liền). + Khẳng định chủ quyền của nước ta đối với quần đảo Trường Sa, đồng thời thể hiện tình cảm gắn bó, yêu thương đối với quần đảo, một phần không thể tách rời của đất nước VN. + Cuộc sống của các chiến sĩ tuy gian lao, vất vả nhưng có những khoảnh khắc đời thường với vườn rau, con gà, với những khúc hát trên cây súng. Khổ thơ cuối cho thấy các chiến sĩ rất dũng cảm, đồng thời rất hiền lành, yêu lao động, lạc quan..... - HS nêu nội dung theo hiểu biết. - HS nhắc lại nội dung bài học. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm. + HS lắng nghe GV đọc mẫu. + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn. + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia đọc diễn cảm.
--	--

4. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút) - Cho HS nêu lại nội dung bài học. - GV cho HS xem đoạn video về hình ảnh biển, đảo ở Trường Sa và cuộc sống của những chiến sĩ bảo vệ biển, đảo. - GV: Hãy nêu cảm nhận của em về biển đảo quê hương? - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà.	+ HS lắng nghe. - HS nêu lại nội dung bài. - HS quan sát và lắng nghe - HS nối tiếp nêu: - HS lắng nghe.
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TUẦN 26

Môn : **KHOA HỌC**

Tên bài : **CHẾ ĐỘ ĂN UỐNG (T4)** Tiết: 51

Thời gian thực hiện : Ngày 12 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Nêu được ví dụ về các thức ăn khác nhau cung cấp cho cơ thể các chất dinh dưỡng và năng lượng ở mức độ khác nhau.
- Trình bày được sự cần thiết phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn, ăn đủ rau, hoa quả và uống đủ nước mỗi ngày.
- Nêu được ở mức độ đơn giản về chế độ ăn uống cân bằng.
- Nhận xét được bữa ăn có cân bằng, lành mạnh không dựa vào sở đồ thấp dinh dưỡng của tẻ em và đối chiếu với thực tế bữa ăn trong ngày ở nhà hoặc ở trường.
- Liên hệ thực tế ở gia đình và địa phương : Bước đầu tập xây dựng thực đơn cho các bữa ăn trong ngày.
- Rèn luyện kĩ năng, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.
- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện và đưa ra chế độ ăn uống hợp lí cho bản thân); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết vận dụng để thực hiện một số vấn đề quan trọng trong đời sống hằng ngày); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm).
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p)	- HS quan sát và lắng nghe cách chơi.

- GV tổ chức trò chơi “Xem tranh đoán chữ” tên các loại rau, củ quả và một số các loại thực phẩm.
- GV sử dụng một số hình ảnh về các loại rau, củ, quả để HS cùng chơi.
- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

2. Luyện tập, thực hành : (25p)

* *Thực hành xây dựng thực đơn. (Làm việc theo nhóm.)*

- GV yêu cầu các nhóm thực hiện các yêu cầu trong LOGO Luyện tập SGK trang 79. Em hãy cùng các bạn lên thực đơn cho ba ngày theo mẫu bảng sau đây:

Bữa ăn	Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3
Sáng	?	?	?
Trưa	?	?	?
Tối	?	?	?

- GV tổ chức cho các nhóm lên chia sẻ sản phẩm của nhóm mình theo kĩ thuật phòng tranh. Các nhóm khác quan sát, nhận xét, góp ý.

- Qua đó, GV nhận xét chế độ ăn uống được thể hiện trong thực đơn của nhóm nào là cân bằng, lành mạnh.

- GV nhận xét tuyên dương và đưa ra kết luận: *Chế độ ăn uống cân bằng, lành mạnh cần phối hợp nhiều loại thức ăn với số lượng phù hợp để đảm bảo nhu cầu về năng lượng và chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể. Đồng thời, hạn chế các thức ăn chế biến sẵn, nhiều dầu mỡ, muối và đồ ngọt.*

3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)

- GV nhắc học sinh thực hiện tốt về việc phối hợp phải ăn nhiều rau, hoa quả và uống đủ nước mỗi ngày.
- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà

- HS tham gia chơi và trả lời câu hỏi.

- HS lắng nghe.

- HS thảo luận nhóm 6 và hoàn thiện bảng theo hướng dẫn của GV. Thư kí của nhóm sẽ trình bày vào bảng nhóm.

- 5 nhóm lên trưng bày sản phẩm.

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm cho bản thân và gia đình.

- Học sinh lắng nghe và cam kết thực hiện.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
Tên bài học: TRÁI TIM YÊU THƯƠNG - Tiết: 77
Thời gian thực hiện: ngày 12 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Kể được câu chuyện về sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng cách sử dụng hộp rỗng.
- Thể hiện tình cảm yêu thương với các thành viên trong gia đình.
- Vận dụng vào thực tiễn: Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng.
- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết kể được câu chuyện về sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (sáng tạo được Hộp rỗng kể chuyện theo ý tưởng và khả năng của mỗi HS); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, hợp tác nhóm trong học tập).
- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, trung thực. Thông qua câu chuyện về gia đình biết thể hiện tình cảm với những người xung quanh mình .

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, vở thực hành, giấy, bút, bút màu, thước kẻ, bìa cứng, que tre.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV tổ chức múa hát bài “Ba ngọn nến lung linh” – Nhạc và lời Ngọc Lễ để khởi động bài học. - GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.	- Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điệu bài hát. - HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp. - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới (17 phút) <i>*Hoạt động 1: Làm hộp rỗng kể chuyện (Làm việc nhóm, tổ)</i> - GV phổ biến nhiệm vụ làm hộp rỗng và hướng dẫn HS cách thực hiện.	- HS lắng nghe nhiệm vụ, cách làm

- GV chia lớp thành các nhóm hoặc theo tổ (từ 4-6 HS), tiến hành làm Hộp rồi kể chuyện: + Vẽ chân dung các thành viên trong gia đình. + Tô màu hình chân dung các thành viên. + Dùng kéo cắt rời hình các thành viên trong gia đình. + Dán hình từng thành viên lên que tre. + Làm khung hộp rồi từ hộp các- tông đã chuẩn bị. + Sắp xếp các nhân vật vào hộp rồi theo ý tưởng của mình. - GV theo dõi, hỗ trợ HS còn lúng túng. - Khen ngợi những nhóm làm tốt, khéo léo và sáng tạo 3. Luyện tập, thực hành (10 phút) <i>*Hoạt động 2: Kể câu chuyện về gia đình</i> - GV nêu nhiệm vụ: sử dụng hộp rồi đã làm ở HĐ1 để kể câu chuyện về sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình - Hướng dẫn các bước: + Cùng trao đổi để xây dựng cốt truyện, viết kịch bản ra giấy + Chuẩn bị lời thoại để thể hiện. + Phân chia thể hiện các nhân vật trong câu chuyện. + Sắp xếp hình chân dung các thành viên trong gia đình đã làm ở HĐ1 vào hộp rồi cho phù hợp với cốt truyện đã xây dựng. - Theo dõi – hỗ trợ những nhóm gặp khó khăn. - Tổ chức cho các nhóm kể câu chuyện trước lớp - Nhận xét nhóm có câu chuyện hay – tuyên dương 4. Vận dụng, trải nghiệm (3 phút) - GV yêu cầu về nhà thực hành bằng những việc cụ thể phù hợp với lứa tuổi để gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS chia các nhóm, bầu nhóm trưởng, phân công và tiến hành các nhiệm vụ làm việc. + Vẽ chân dung các thành viên trong gia đình lên giấy bìa cứng. + Cắt rời hình các thành viên và dán lên que tre. + Sắp xếp các nhân vật vào hộp rồi. - HS lắng nghe - Lắng nghe nhiệm vụ - Làm việc nhóm hoàn thành nhiệm vụ: viết kịch bản và tập luyện kể câu chuyện bằng hộp rồi. - Một số nhóm kể câu chuyện trước lớp - Chia sẻ cảm nhận về câu chuyện được nghe. - HS thực hiện theo bài học - HS lắng nghe
---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

TUẦN 26

Môn : **ĐẠO ĐỨC**

Tên bài : **EM NUÔI DƯỠNG QUAN HỆ BẠN BÈ (T2)** Tiết: 26

Thời gian thực hiện: ngày 12 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Biết tỏ thái độ đồng tình hay không đồng tình của mình với các ý kiến về cách thức duy trì tình bạn đẹp.
- Đưa ra được cách ứng xử phù hợp với việc duy trì mối quan hệ bạn bè.
- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc duy trì mối quan hệ bạn bè trong xã hội.
- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ tự học, nắm bắt nội dung, chia sẻ trong học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để vận dụng vào thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm).
- Góp phần hình thành PC nhân ái (Có suy nghĩ, hành động tích cực để duy trì mối quan hệ bạn bè); PC trách nhiệm (Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu. Tranh, hình ảnh về duy trì mối quan hệ bạn bè.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p) - GV tổ chức múa hát bài “<i>Tình bạn diệu kì</i>” –để khởi động bài học. - GV hỏi: Tình bạn mang lại lợi ích gì cho cuộc sống? - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. 2. Luyện tập, thực hành : (25p) *<i>Hoạt động 1</i>: <i>Bày tỏ ý kiến (Làm việc nhóm đôi)</i> - GV yêu cầu HS đọc các ý kiến SGK.	- Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điệu bài hát. - HS suy nghĩ và trả lời. - HS lắng nghe. - HS đọc.

- GV chia lớp thành các nhóm bốn, cùng nhau trao đổi để tỏ thái độ đồng tình hay không đồng tình của mình với các ý kiến về cách thức duy trì tình bạn đẹp trên phiếu học tập.
- GV chia thẻ mặt cười, mặt cười cho HS.
- + Thẻ hình mặt cười: đồng tình.
- + Thẻ hình mặt mếu: không đồng tình.

- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
 - GV mời HS khác nhận xét.
 - GV nhận xét, tuyên dương HS.
- *Hoạt động 2: Xử lý tình huống (Làm việc nhóm 4)*
- GV mời 1 HS đọc tình huống.
 - GV mời HS thảo luận nhóm 4, cùng nhau trao đổi và đưa ra 3 tình huống trong SGK.

- HS thảo luận nhóm 4 để thực hiện yêu cầu của GV.
- HS sẽ dùng các thẻ hình mặt cười, mặt mếu để thể hiện thái độ của mình trên phiếu học tập .
- + Ý kiến a: Mặt mếu vì người bạn tốt sẽ chỉ ủng hộ mình với những việc làm đúng. Còn nếu mình làm sai thì bạn phải nhắc nhở, chỉ bảo để mình tiến bộ. Nếu cứ bao che và ủng hộ những việc làm sai sẽ khiến cho bản thân ngày càng thụt lùi, không tiến bộ.
- + Ý kiến b: Mặt cười. Tình bạn đẹp luôn giúp nhau để cùng tiến bộ, cùng chia sẻ niềm vui cũng như mỗi khi gặp khó khăn.
- + Ý kiến c: Mặt mếu vì chúng ta cần xây dựng tình bạn ở mọi nơi, xung quanh chúng ta, ngay cả nơi mình sinh ra và lớn lên ,...
- + Ý kiến d: Mặt mếu. Tình bạn đẹp không phân biệt hoàn cảnh với nhau, miễn sao các bạn hiểu nhau, cùng chia sẻ buồn vui, luôn giúp nhau trong học tập và cuộc sống thì đó mới là tình bạn đẹp.
- + Ý kiến e: mặt cười. Khi ta là bạn thì cần phải giúp đỡ nhau, hỗ trợ nhau cả trong học tập lẫn cuộc sống hàng ngày. Nếu có khuyết điểm thì không nên bao che mà phải giúp đỡ nhau, cùng nhau khắc phục, sửa chữa.
- Đại diện các nhóm chia sẻ trên máy chiếu đa vật thể.
- HS khác nhận xét.
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- 1 HS đọc tình huống.
- HS thảo luận nhóm 4, cùng nhau trao đổi và đưa ra xử lý các tình huống trong SGK.

- GV mời các nhóm báo cáo kết quả. - GV nhận xét chung, tuyên dương . *Hoạt động 3: Ứng xử của em (Làm việc nhóm đôi) - GV mời 1 HS đọc tình huống, 1 HS đọc cách ứng xử. - GV mời HS thảo luận nhóm 4, cùng nhau trao đổi dùng bút chì đề nổi các tình huống với cách ứng xử phù hợp và giải thích lí do vì sao. - GV mời các nhóm báo cáo kết quả. - GV nhận xét chung, tuyên dương . 3. Vận dụng, trải nghiệm :(5p) -GV đưa ra yêu cầu: Em hãy kể về một tình bạn đẹp của bản thân hoặc của các bạn khác mà em biết. Chia sẻ những việc em đã và sẽ làm để duy trì tình bạn. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết học, dặn dò về nhà.	- Các nhóm báo cáo kết quả. - HS lắng nghe - 2 HS đọc. - HS trao đổi nhóm 4, cùng nhau trao đổi đề nổi cho phù hợp. - Các nhóm báo cáo kết quả. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS chia sẻ trước lớp. - HS lắng nghe.
---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

MĨ THUẬT 4 , TUẦN 26, TIẾT 26

Chủ đề 6: THỂ HIỆN SỰ CÂN ĐỐI, HÀI HÒA (4 tiết)

Bài 12: Trên cánh đồng quê em (2 tiết)

Thời gian thực hiện: ngày 12 tháng 3 năm 2025

I.Yêu cầu cần đạt

1. Năng lực mỹ thuật

- Nhận biết hình ảnh cân đối, màu sắc hài hoà ở một số SP mỹ thuật. Bước đầu biết được công việc lao động đặc trưng ở một số vùng miền và thông qua TP mỹ thuật đề tài lao động.
- Tạo được SP đề tài trên cánh đồng quê em có hình ảnh, màu sắc cân đối, hài hoà và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.
- Trưng bày, giới thiệu được SP và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về SP của mình, của bạn.

2. Năng lực chung, NL đặc thù khác

HS có cơ hội hình thành, phát triển NL chung và một số NL đặc thù khác, như: ngôn ngữ, tính toán,... thông qua trao đổi, chia sẻ; vận dụng hiểu biết về công việc lao động, sản xuất của ngành nghề yêu thích vào tạo SP; biết xác định vị trí một số hình ảnh chính phụ ở SP,...

3. Phẩm chất

Hs có cơ hội hình thành, phát triển đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm,... thông qua một số biểu hiện như: chuẩn bị đồ dùng học tập; yêu mến người lao động, không phân biệt giữa các ngành nghề khác nhau, quý trọng giá trị của lao động mang lại cho cuộc sống... giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành,...

II. Đồ dùng dạy học

- **Chuẩn bị (GV và HS):** Giấy màu, màu vẽ, hồ dán, băng dính, kéo, bút chì, tẩy,...

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

TIẾT 2 – Bài 12: Trên cánh đồng quê em

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
Mở đầu: Trò chơi “Cờ người”. (khoảng 3 phút)	HS khởi động
1. Quan sát, nhận biết (khoảng 5 phút)	
– Gv tổ chức HS quan sát một số hình ảnh lao động trên cánh đồng, SP tham khảo (tr.58-SGK), minh họa trong Vở thực hành. Yêu cầu HS trao đổi, trả lời câu hỏi: + Các nhân vật trong mỗi hình ảnh/SP đang làm công việc gì? + Hình ảnh, chi tiết nào là chính, phụ ở mỗi hình ảnh/SP? + Vị trí xa, gần của hình một số nhân vật ở hình ảnh/SP? + Hình ảnh/SP nào có sự khác biệt về tỉ lệ các nhân vật? + SP nào có màu sắc hài hoà, thể hiện rõ hình ảnh chính? – Gv tóm tắt, nhận xét nội dung chia sẻ, bổ sung,... của HS;	HS quan sát HS trả lời câu hỏi
– Gv tóm tắt nội dung quan sát; nhắc HS: Có nhiều cách sắp xếp vị trí các nhân vật cho một công việc lao động cụ thể – GV nhắc lại nội dung chính ở tiết 1, gợi mở nhiệm vụ tiết 2	HS lắng nghe HS lắng nghe
2. Thực hành, sáng tạo (khoảng 20 phút):	
2.1. Tổ chức HS tìm hiểu một số cách sắp xếp hình ảnh tạo SP (tr. 58-SGK) – GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi: + Em hãy nêu sự khác nhau về sắp xếp các hình ảnh, chi tiết từ kho hình ảnh (tr.57-GK) ở mỗi sản phẩm (tr.58-SGK). + Em hãy nêu hình ảnh/chi tiết nào sắp xếp trước; hình ảnh/chi tiết nào sắp xếp sau để hoàn thiện sản phẩm? – Gv đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét,... của HS; hướng dẫn, giải thích cách sắp xếp các hình ảnh, chi tiết tạo sản phẩm hoàn thiện	HS quan sát HS trả lời HS lắng nghe

2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận – Gv tổ chức HS làm việc nhóm, giao nhiệm vụ: Sắp xếp các SP đơn lẻ trong kho hình ảnh để hoàn thiện SP của nhóm. – Gv hướng dẫn HS làm việc nhóm: thảo luận, sắp xếp vị trí các hình ảnh, chi tiết; có thể bổ sung thêm hình ảnh, chi tiết khác để SP sinh động hơn,... – GV gọi mở HS có thể sắp xếp các hình ảnh theo những cách khác nhau để có các SP cùng chủ đề nhưng khác nhau về vị trí các hình ảnh. – Gv quan sát, nắm bắt ý tưởng, cách thực hiện của các nhóm, có thể gọi mở, hướng dẫn và hỗ trợ	HS thực hành HS quan sát HS lắng nghe
3. Cảm nhận, chia sẻ (khoảng 6 phút)	
– GV tổ chức các nhóm HS trưng bày Sp và quan sát, thảo luận, giới thiệu, trả lời câu hỏi: + Tên SP của nhóm em là gì? + Các hình ảnh, chi tiết trên Sp của nhóm em thể hiện hoạt động lao động nào? + Các nhân vật đang làm gì? Có những vật dụng nào hỗ trợ cho hoạt động của các nhân vật? + Hình ảnh các nhân vật, đồ vật được sắp xếp vị trí xa, gần như thế nào? Màu sắc nóng hay màu lạnh được dùng nhiều ở SP,...? + Em thích SP của nhóm nào nhất? Vì sao? – Gv nhận xét, đánh giá kết quả thực hành, trao đổi, chia sẻ,... của HS; củng cố bài học (kiến thức, kỹ năng), kết hợp bồi dưỡng phẩm chất (yêu lao động, thấy được giá trị của lao động, tôn trọng các công việc và nghề nghiệp khác nhau...).	HS trưng bày sản phẩm HS giới thiệu sản phẩm HS lắng nghe
4. Vận dụng (khoảng 3 phút)	
– Gv tổ chức HS quan sát bức tranh “Tát nước đồng chiêm” và đọc một số thông tin về họa sĩ Trần Văn Cẩn (tr.59-SGK). Câu hỏi gợi mở: + Những người nông dân đang làm công việc gì? + Vị trí xa, gần của những người nông dân trong tranh như thế nào? + Tư thế động tác, dáng người của những người nông dân giống hay khác nhau? Giống/khác nhau như thế nào? + Vật dụng nào được người nông dân sử dụng để tát nước? + Bức tranh được sáng tạo bằng chất liệu nào? Bức tranh có màu nào đậm nhất, màu nào nhạt nhất? + Em đã biết công việc lao động này chưa?	HS quan sát HS trả lời

– GV tóm tắt nội dung chia sẻ của HS; giới thiệu vài nét về bức tranh và họa sĩ Trần Văn Cẩn.	HS lắng nghe
– Gv tổng kết bài học, gợi nhắc HS: Kiến thức bài học, kết hợp bồi dưỡng phẩm chất (sáng tạo SP mỹ thuật về đề tài trên cánh đồng quê em là một cách chúng ta thể hiện tình yêu với quê hương, đất nước, quý mến người lao động và tôn trọng các công việc, ngành nghề khác nhau trong đời sống).	HS lắng nghe
– Gv hướng dẫn HS tìm hiểu Bài 13.	HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :

.....

.....

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **TRỪ CÁC PHÂN SỐ CÙNG MẪU SỐ (T1)** Tiết: 129

Thời gian thực hiện : Ngày 13 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Biết trừ hai phân số có cùng mẫu số.
- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gần với thực tế.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực mô hình hóa và năng lực giao tiếp toán học
- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng lập luận tư duy Toán học); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kỹ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).
- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

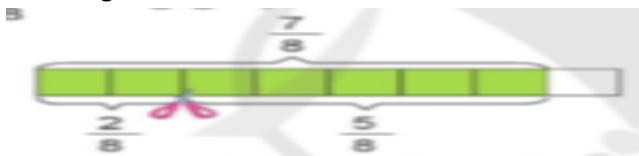
- GV: máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ, hình vẽ trong SGK.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p) - GV cho HS xem tranh trên máy chiếu. + Có bao nhiêu phần chiếc bánh? + Lấy đi bao nhiêu phần chiếc bánh? + Còn lại mấy phần chiếc bánh? Muốn trả lời câu hỏi đó ta thực hiện phép tính gì? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS thảo luận nhóm đôi + Có $\frac{7}{8}$ chiếc bánh + Lấy đi $\frac{2}{7}$ chiếc bánh + Còn lại $\frac{5}{7}$ chiếc bánh - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới : (10p)	

Bài 1: Tính $\frac{7}{8} - \frac{2}{8} = ?$

- Thực hành trên băng giấy
- Yêu cầu HS tô màu $\frac{7}{8}$ băng giấy, sau đó cắt đi $\frac{2}{8}$ băng giấy



+ Muốn biết được số phần còn lại của băng giấy đã được tô màu ta làm như thế nào?

+ Hãy cho biết $\frac{7}{8} - \frac{2}{8}$ bằng bao nhiêu?

- Kết luận : $\frac{7}{8} - \frac{2}{8} = \frac{5}{8}$

Bài 2: Nhận xét. Quy tắc trừ hai phân số cùng mẫu số

- GV mời HS trả lời câu hỏi
- + Em hãy nhận xét về tử số và mẫu số của hai phân số trên
- + Hai phân số có đặc điểm gì giống nhau?
- + Vậy muốn trừ hai phân số cùng mẫu số, ta làm như thế nào?

- GV chốt kết luận: Muốn trừ hai phân số cùng mẫu số, ta trừ hai tử số với nhau, giữ nguyên mẫu số.

- GV yêu cầu HS tự cho ví dụ và tính.

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Luyện tập, thực hành : (15p)

Bài 1: Tính

- GV mời HS nêu yêu cầu bài.
- Yêu cầu làm bảng con, nêu cách thực hiện phép tính

- Nhận xét, tuyên dương

4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)

- Yêu cầu nêu lại quy tắc trừ hai phân số cùng mẫu số.
- GV cho HS chơi Trò chơi “Bắn tên”.

- Làm việc nhóm đôi.
- + Hai bạn ngồi cùng bàn cùng tô màu vào băng giấy mà nhóm đã chuẩn bị
- + 1 bạn tô màu vàng 7 phần, 1 bạn cắt 2 phần đã tô màu

+ Số phần băng giấy đã tô màu còn lại là : $7 - 2 = 5$ phần

+ Còn $\frac{5}{8}$ băng giấy

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS lắng nghe trả lời
- + Tử số là hai số tự nhiên khác nhau
- + Mẫu số là hai số tự nhiên giống nhau.
- + Hai phân số có cùng mẫu số.

- HS lắng nghe đọc lại

- HS thực hiện bảng con
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS nêu yêu cầu.
- HS làm vào bảng con
- HS tính và đối bảng của mình cho bạn cùng bàn, nhận xét kết quả
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS nêu.

- HS tham gia trò chơi.

Hướng dẫn cách chơi: HS mời bạn nêu phép trừ hai phân số cùng mẫu số, mời bạn trả lời. - Nhận xét, tuyên dương - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS lắng nghe.
---	-----------------

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Môn học: TIẾNG VIỆT
Tên bài học: TRẠNG NGỮ (TIẾP THEO) - Tiết: 182
Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 3 năm 2024

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được trạng ngữ trong câu; biết vận dụng kiến thức về trạng ngữ để đặt câu.
- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm về trạng ngữ, về các câu có trạng ngữ); NL tự chủ và tự học (biết vận dụng kiến thức về trạng ngữ để đặt câu);
- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (hiểu ý nghĩa của các câu; đặt được câu gắn với chủ điểm).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV tổ chức cho cả lớp hát bài để khởi động - GV chiếu yêu cầu sau: <i>Tìm trạng ngữ của mỗi câu dưới đây và đặt câu hỏi cho mỗi trạng ngữ vừa tìm được</i> a, Ở góc vườn, bà tôi trồng một cây cam. b, Tháng Chạp, cam chín vàng tươi. c, Vào ngày Tết, bà thường cắt cam bày lên bàn thờ tổ tiên. d, Khắp gian phòng, hương cam thoang thoang nhẹ bay.	- Trưởng ban văn nghệ cho cả lớp hát 1 bài. - HS quan sát thông tin, nắm yêu cầu a, Ở góc vườn, bà tôi trồng một cây cam. Bà tôi trồng một cây cam ở đâu? b, Tháng Chạp, cam chín vàng tươi. Khi nào, cam chín vàng tươi? c, Vào ngày Tết, bà thường cắt cam bày lên bàn thờ tổ tiên. Khi nào, bà thường cắt cam bày lên bàn thờ tổ tiên? d, Khắp gian phòng, hương cam thoang thoang nhẹ bay.

- GV mời HS tìm trạng ngữ trong từng câu văn và gọi bạn đặt câu cho trạng ngữ đó. - GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới. 2. Hình thành kiến thức mới (10 phút) <i>*Hoạt động 1:</i> Nhận xét. (Làm việc nhóm 2). - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1,2,3. - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng đọc thầm bài, thảo luận và thực hiện các yêu cầu. - GV mời các nhóm trình bày. - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét kết luận và tuyên dương. <i>*Hoạt động 2:</i> Rút ra bài học (làm việc cùng cả lớp) - GV nêu câu hỏi: + Nêu lại các trạng ngữ vừa tìm được ở bài 1. + Vậy các em cho cô biết trạng ngữ thường đứng ở vị trí nào trong câu? + Trạng ngữ ngăn cách với hai thành phần chính của câu bằng dấu câu nào? - GV nhận xét và rút ra ghi nhớ. - GV mời HS lấy VD câu có trạng ngữ - GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. Luyện tập, thực hành (15 phút) <i>Bài tập 1.</i> Tìm trạng ngữ trong mỗi câu sau (Làm việc nhóm 4) - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1. - GV mời HS làm việc theo nhóm 4: cùng nhau đọc yêu cầu bài, thảo luận và tìm trạng ngữ trong mỗi câu.	<i>Ở đâu, hương cam thoang thoang nhẹ bay?</i> - Từng cặp HS chia sẻ trước lớp - Lớp theo dõi, nhận xét. - HS lắng nghe. - 1 HS đọc yêu cầu bài 1,2,3. - Cả lớp cùng đọc thầm bài, thảo luận và hoàn thành yêu: 1. Trạng ngữ là: Ngày hôm đó, Đêm hôm sau, Sáng ngày thứ ba. 2. Trạng ngữ đứng ở vị trí đầu câu. 3. Trạng ngữ được ngăn cách với chủ ngữ và vị ngữ bằng dấu phẩy. - Đại diện các nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS lắng nghe câu hỏi. - Một số HS trả lời theo hiểu biết của mình. - HS nhắc lại ghi nhớ. - Một vài HS chia sẻ trước lớp - Lớp theo dõi, nhận xét. - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1. - Các nhóm tiến hành thảo luận. + Trạng ngữ là: <i>Thuở xưa, Bảy giờ, Trong buổi đầu, Để giúp Lê Lợi đánh đuổi ngoại xâm, Từ khi có gươm thần, Sau khi đuổi giặc Minh về nước, Một năm sau, Từ đó.</i>
--	--

- GV mời các nhóm trình bày. - GV mời các nhóm nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương Bài tập 2: (làm việc cá nhân) - GV mời HS đọc yêu cầu của bài. - GV mời HS làm việc cá nhân - GV mời 1 số em đọc bài viết trước lớp - GV mời HS khác theo dõi, chỉ ra trạng ngữ trong đoạn văn của bạn. - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh. - GV nhận xét, tuyên dương chung. 4. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút) - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Đố bạn”. - GV nêu luật chơi. - Mời HS tham gia chơi. GV quan sát đánh giá. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Các nhóm trình bày kết quả. - Các nhóm khác nhận xét. - HS ghi nhớ. - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. - HS làm bài vào vở bài tập. - Đại diện HS đọc bài viết của mình - Lớp theo dõi, nhận xét. - HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá. - HS lắng nghe. - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - Nắm yêu cầu và luật chơi - HS tham gia chơi. - HS lắng nghe.
--	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tên bài học: GÓC SÁNG TẠO: NHỮNG TRANG SỬ VÀNG - Tiết: 182
Thời gian thực hiện: ngày 15 tháng 3 năm 2024

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết viết đoạn văn giới thiệu một anh hùng trong lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta hoặc viết đoạn văn (đoạn nhật ký, bài thơ) về hoạt động của trường em kỉ niệm một sự kiện lịch sử của nước ta. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Có thể trang trí bài viết.

- Biết chọn một số thông tin nổi bật để giới thiệu; viết có cảm xúc. (GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về những trang sử chiến đấu bảo vệ tổ quốc của nhân dân ta, biết ơn các liệt sĩ và những người có công với đất nước, có ý thức phấn đấu để trở thành công dân tốt.)

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (trao đổi với bạn về các sản phẩm); NL tự chủ và tự học (tự tìm kiếm thông tin để viết bài); NL sáng tạo (viết được đoạn văn, trang trí được bài viết của mình).

- Bồi dưỡng PC yêu nước (tự hào về những trang sử chiến đấu bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta, biết ơn các liệt sĩ và những người có công với nước, có ý thức phấn đấu để trở thành công dân tốt).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, hình minh họa trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV tổ chức cho HS xem một đoạn video phóng sự giới thiệu về một vị anh hùng trong lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta hoặc những hình ảnh về hoạt động của thầy cô giáo và các em HS nhà trường đã tham gia kỉ niệm một sự kiện lịch sử của nước ta mà GV sưu tầm được. - GV và HS cùng trao đổi về nội dung đã xem. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới. 2. Luyện tập, thực hành (25 phút) <i>*Hoạt động 1: Viết đoạn văn (hoặc đoạn nhật kí, bài thơ)</i> <i>a) Chọn đề bài, tìm ý. (làm việc cả lớp).</i> - GV chiếu nội dung bài tập. - GV mời 2HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu của 2 đề. - Yêu cầu HS quan sát nhận xét nội dung tranh ảnh minh họa ở mỗi đề. - GV hướng dẫn HS lựa chọn 1 trong 2 đề và xác định yêu cầu trọng tâm của đề bài. - GV mời HS nói đề mình chọn. - GV nhắc HS chọn từ ngữ phù hợp để bài viết có hình ảnh và giàu cảm xúc. Sau khi viết xong, trang trí sản phẩm bằng tranh, ảnh các em sưu tầm hoặc tự vẽ. <i>b) Sắp xếp ý, viết bài (làm việc cá nhân)</i> - GV mời HS để lên bàn những gì đã chuẩn bị.	- HS lắng nghe và quan sát - HS cùng trao đổi với GV về video, hình ảnh được xem, cảm nhận của em khi được xem nội dung đó. - HS lắng nghe - HS quan sát - 2 HS nối tiếp đọc 2 đề bài. Cả lớp theo dõi, quan sát tranh gợi ý. - HS quan sát, chia sẻ - HS lắng nghe, tìm ý và sắp xếp ý cho 1 trong 2 đề. - HS nối tiếp nói đề mình chọn. + Em viết đoạn văn giới thiệu anh Kim Đồng. + Em viết nhật kí về hoạt động của trường em kỉ niệm Ngày thành lập Đội. ... - HS tự lựa chọn nội dung và hình thức viết để làm bài theo yêu cầu. Viết theo từng ý GV hướng dẫn. - HS để lên bàn: sổ tay, giấy màu, bút, kéo, hồ dán, tranh ảnh,

- GV hướng dẫn HS sắp xếp ý và viết theo quy tắc Bàn tay. - GV khuyến khích HS dán tranh ảnh, vẽ trang trí lên bài viết hoặc dán bài viết lên tờ giấy A4 rồi dán, vẽ trang trí. - GV hướng dẫn và giúp đỡ HS. - GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về những trang sử chiến đấu bảo vệ tổ quốc của nhân dân ta, biết ơn các liệt sĩ và những người có công với đất nước, có ý thức phấn đấu để trở thành công dân tốt. <i>*Hoạt động 2: Giới thiệu và bình chọn sản phẩm (làm việc chung cả lớp)</i> - GV mời một số HS trình bày sản phẩm. - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá. - GV sửa lỗi chính tả, diễn đạt. - GV tổ chức cho cả lớp bình chọn bài viết hay nhất; tranh ảnh đẹp nhất. - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút) - GV cho HS xem một bài viết giới thiệu về một anh hùng của học sinh khác mà GV sưu tầm được để chia sẻ với cả lớp. - GV cho HS trao đổi những điều mình thích trong bài viết. - GV mời một số HS liên hệ bản thân : + Em cần làm gì để xứng đáng với những công lao mà các thế hệ đi trước đã ngã xuống vì nền độc lập của Tổ quốc? + Thế hệ các em và mai sau sẽ làm gì để giữ gìn và viết tiếp những trang sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam. - GV nhận xét tiết dạy, về nhà hoàn thành nội dung <i>Tự đánh giá vào VBT</i>.	- HS viết bài cá nhân vào VBT hoặc giấy ô li rời. - HS thực hành làm bài trang trí của mình. - HS lắng nghe. - Một số HS đọc bài viết trước lớp. - HS nhận xét cho nhau. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS bình chọn sản phẩm đẹp nhất. - HS lắng nghe. - HS quan sát đọc bài viết. - HS cùng trao đổi về đoạn viết, sản phẩm được xem. - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình. + Biết ơn, trân trọng trước những hành động, việc làm tốt đẹp, sự hi sinh của thế hệ đi trước. + Là một học sinh, em sẽ học tập thật tốt, nghe lời ông bà cha mẹ, lễ phép với thầy cô, góp phần giữ gìn và bảo vệ quê hương đất nước. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh,... - HS lắng nghe, về nhà thực hiện.
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Môn : **KHOA HỌC**

Tên bài : **THỰC PHẨM AN TOÀN (T1)** Tiết: 52

Thời gian thực hiện : Ngày 13 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Nêu được tóm tắt thể nào là thực phẩm an toàn và lí do cần phải sử dụng thực phẩm an toàn.
- Có ý thức thực hiện sử dụng thực phẩm an toàn.
- Liên hệ thực tế ở gia đình và địa phương về thực phẩm an toàn.
- Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.
- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ nêu được thể nào là thực phẩm an toàn); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết thể nào là thực phẩm an toàn để thực hiện một số vấn đề quan trọng trong đời sống hằng ngày); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm).
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p) - GV tổ chức cho HS trò chơi và trả lời các câu hỏi sau: + Câu 1: Tại sao chúng ta phải uống đủ nước mỗi ngày ? + Câu 2: Trong tháp dinh dưỡng, thực phẩm nào nên ăn hạn chế? + Câu 3: Để có chế độ ăn uống lành mạnh ta phải làm thế nào? + Câu 4: Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta ăn phải thực phẩm bị nhiễm nấm mốc và chứa thuốc trừ sâu? - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. 2. Hình thành kiến thức mới :(10p) <i>*Thực phẩm an toàn và sự cần thiết phải sử dụng thực phẩm an toàn.</i> <i>Hoạt động 1: Tìm hiểu về thực phẩm an toàn (Làm việc nhóm 4)</i> - GV mời HS hoạt động nhóm 4 và đọc thông tin hình 1 SGK - tr.80 và trả lời các câu hỏi:	- HS tham gia. + Uống đúng và đủ nước mỗi ngày sẽ giúp cơ thể bạn đỡ mệt mỏi, giúp đào thải các chất độc, chất thải, chất cặn bã qua nước tiểu... + Muối + Cần ăn đủ các nhóm chất dinh dưỡng và hạn chế các thức ăn chế biến sẵn; nhiều dầu mỡ, muối và đồ ngọt. + HS trả lời theo suy nghĩ của mình - HS lắng nghe. - HS quan sát và đọc nội dung. - Các nhóm trình bày trước lớp

+ Em hãy nêu những việc nên và không nên làm để đảm bảo sản xuất thực phẩm an toàn? + Chế biến thực phẩm như thế nào thì hợp vệ sinh? - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Thế nào là thực phẩm an toàn? - Đọc nội dung thông tin SGK – tr.81. - GV nhận xét và chốt nội dung: + <i>Thực phẩm được sản xuất, bảo quản và chế biến hợp vệ sinh; không chứa chất gây hại cho sức khỏe con người là thực phẩm an toàn.</i> + <i>Sử dụng thực phẩm an toàn để đảm bảo sức khỏe và tính mạng của mỗi chúng ta.</i> 3. Luyện tập, thực hành : (15p) <i>Hoạt động 2:</i> Tìm hiểu về sự cần thiết phải sử dụng thực phẩm an toàn. (Làm việc nhóm 2) - GV mời HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi: + Vì sao chúng ta cần phải sử dụng thực phẩm an toàn? + Nếu sử dụng thực phẩm không an toàn lâu dài sẽ gây ra hậu quả gì? - GV nhận xét; chốt ý và nêu thêm một số bệnh nặng khó chữa như: + Thoái hoá gan, thận và ống tiêu hoá + Bệnh liên quan đến cơ quan thần kinh. + Các bệnh liên quan đến hệ thống miễn dịch... 4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p) -Tổ chức trò chơi “Hoa đẹp bốn phương” + GV chuẩn bị một số hoa bằng giấy màu + Các nhóm thi nhau nêu những việc gia đình em thường làm để giữ thực phẩm được an toàn. Mỗi lần đưa ra câu đúng sẽ	+ Không lạm dụng thuốc trừ sâu, phân bón hoá học với cây trồng; thức ăn tăng trọng đối với vật nuôi; quá trình sản xuất không gây hại đến môi trường. + Chúng ta cần: Tách riêng các loại thực phẩm; rửa sạch; kiểm tra các loại thực phẩm; nấu chín; trữ lạnh; vứt bỏ hợp lý. + HS nêu suy nghĩ của mình. - HS đọc nội dung SGK – tr.81 - HS lắng nghe. - HS dựa vào thông tin trong SGK và thảo luận nhóm: + Vì chúng ta sẽ tránh được ngộ độc thực phẩm; phòng tránh được bệnh ung thư... + Sẽ gây ra bệnh ung thư và các bệnh nặng khó chữa khác dẫn đến tử vong. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lắng nghe yêu cầu trò chơi. - HS tham gia trò chơi
---	---

được nhận 1 hoa dán vào vị trí nhóm. Sau 2 phút, nhóm nào nhiều hoa nhất nhóm đó thắng cuộc. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS lắng nghe.
--	------------------------

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**
 Tên bài học: **DÂN CƯ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ MỘT SỐ NÉT VĂN HÓA Ở VÙNG TÂY NGUYÊN (T3)** Tiết: 51
 Thời gian thực hiện : Ngày 13 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Kể được tên một số dân tộc ở vùng Tây Nguyên. Sử dụng lược đồ phân bố dân cư hoặc bảng số liệu, so sánh được sự phân bố dân cư ở vùng Tây Nguyên với vùng khác.

- Trình bày được một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên như: trồng cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc, phát triển thủy điện,... Mô tả được một số nét chính về văn hóa các dân tộc ở vùng Tây Nguyên. Nêu được truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng của đồng bào Tây Nguyên, có sử dụng một số tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về anh hùng Núp, N Trạng Long,...

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện sử dụng lược đồ phân bố dân cư hoặc bảng số liệu về dân cư ở Tây Nguyên); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (tìm hiểu một số nhà máy thủy điện; hoạt động sản xuất cà phê ở Tây Nguyên); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành).

- Bồi dưỡng PC nhân ái (tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc ở vùng Tây Nguyên); PC chăm chỉ (tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học); PC trách nhiệm (có ý thức trân trọng, tiết kiệm các sản phẩm do con người tạo ra); PC yêu nước (thể hiện được niềm tự hào về truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5') - Em hãy kể tên những đặc sản nổi tiếng của núi rừng Tây Nguyên mà em biết? - GV cung cấp một số hình ảnh về các sản vật nổi tiếng vùng Tây Nguyên. - GV nhận xét, tuyên dương.	- Cà phê, cao su, mật ong rừng; rượu cần, cơm lam, rau rừng - HS quan sát tranh, ảnh

- GV dẫn dắt vào bài mới 2. Hình thành kiến thức mới (12') <i>*Hoạt động 1: Tìm hiểu về hoạt động trồng cây công nghiệp lâu năm (làm việc chung cả lớp)</i> - GV mời HS làm việc cả lớp, đọc thông tin thực hiện nhiệm theo bảng 2 tr 87. + Kể tên một số cây công nghiệp lâu năm và cho biết cây công nghiệp nào được trồng nhiều nhất ở vùng Tây Nguyên? + Nêu những thuận lợi và khó khăn trong việc trồng cây công nghiệp lâu năm ở vùng Tây Nguyên? - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận. <i>*Hoạt động 2: Tìm hiểu về hoạt động chăn nuôi gia súc (làm việc nhóm 2)</i> - GV mời HS làm việc nhóm 2 đọc thông tin và dựa vào bảng 3 trang 88 trong SGK, em hãy: + Cho biết gia súc nào được nuôi nhiều ở vùng Tây Nguyên? + Trình bày hoạt động chăn nuôi gia súc ở vùng Tây Nguyên? - GV mời đại diện các nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận. <i>*Hoạt động 3: Tìm hiểu về hoạt động phát triển thủy điện (làm việc nhóm 4)</i> - GV mời HS làm việc nhóm 4, yêu cầu đọc thông tin và quan sát hình 2 trang 82 trong SGK, em hãy: + Tìm và chỉ vị trí một số nhà máy thủy điện ở vùng Tây Nguyên và cho biết những nhà máy đó nằm trên sông nào? + Trình bày những lợi ích của việc phát triển thủy điện ở vùng Tây Nguyên? - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận. 3. Luyện tập, thực hành (10') <i>* Tìm hiểu những thuận lợi về tự nhiên của Tây Nguyên (làm việc nhóm 4)</i>	- HS lắng nghe. - HS đọc và trả lời các câu hỏi. + Tây Nguyên trồng các cây công nghiệp lâu năm như: cà phê, cao su, mắc ca, điều, hồ tiêu,trong đó nhiều nhất là cà phê. + Thuận lợi: Có diện tích đất đỏ ba dan tơi xốp và khí hậu thuận tiện. + Khó khăn: Thiếu nước tưới vào mùa khô, thị trường tiêu thụ chưa ổn định. - HS lắng nghe. - HS sinh hoạt nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi: + Gia súc được nuôi nhiều ở vùng Tây Nguyên là trâu, bò. + HS trình bày. - Đại diện các nhóm trình bày. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS sinh hoạt nhóm 4, thảo luận và trả lời câu hỏi: + Nhà máy thủy điện: I-a-ly, Sê San 3, Sê San 3A trên sông Krông Bơ Lan; Srê Pôk, Drây H ling trên sông Đăk Krông + Các công trình thủy điện cung cấp điện cho sản xuất và đời sống của người dân... - HS lắng nghe
---	--

- Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng thảo luận và thực hiện nhiệm vụ sau: +TN có những thuận lợi nào về tự nhiên để trồng cây công nghiệp lâu năm, chăn nuôi gia súc và phát triển thủy điện? - GV nhận xét tuyên dương 4. Vận dụng, trải nghiệm (5') - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia. Giới thiệu về hoạt động sản xuất cà phê ở Tây Nguyên: + Điều kiện sản xuất cà phê. + Nơi trồng nhiều cà phê. + Các sản phẩm cà phê nổi tiếng trong và ngoài nước. - Nhận xét, tuyên dương - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và trả lời câu hỏi: + Có diện tích đất đỏ ba dạn tại xóp và khí hậu thuận tiện để trồng cây công nghiệp lâu năm... - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm - Học sinh lắng nghe luật trò chơi. + Đất đỏ badan tại xóp ... + Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk), Đắk Mil (Đắk Nông), Đắk Hà (Kon Tum), Chư Sê (Gia Lai). + Cà phê Robusta, Arabica, Cherry, Moka, Culi,... - HS lắng nghe.
---	--

IV. Điều chỉnh sau bài dạy

.....

.....

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **TRỪ CÁC PHÂN SỐ CÙNG MẪU SỐ (T2)** Tiết: 130

Thời gian thực hiện : Ngày 14 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Biết trừ hai phân số có cùng mẫu số.
- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gần với thực tế.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực mô hình hóa và năng lực giao tiếp toán học
- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng lập luận tư duy Toán học); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kỹ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).
- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Mở đầu : (5p) - GV mời hs tham gia trò chơi truyền điện. + GV yêu cầu 1 bạn đọc phép tính, yêu cầu tính nhẩm trong vòng 1 phút sau đó gọi 1 bạn nêu kết quả phép tính, gọi bạn nêu tiếp, cứ như thế cho đến hết 5 lượt các phép tính - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Luyện tập, thực hành : (25p) <i>Bài 2:</i> Tính rồi rút gọn theo mẫu: Mẫu : $\frac{9}{10} - \frac{4}{10} = \frac{9-4}{10} = \frac{5}{10} = \frac{1}{2}$ - GV hướng dẫn cách tính rút gọn lấy tử số và mẫu số cùng chia cho 1 số tự nhiên khác 0 ta rút gọn được 1 phân số mới bằng phân số đã cho. - GV chữa bài thống nhất kết quả - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> Tìm các phép tính có kết quả sai và sửa lại cho đúng: - GV mời HS làm việc nhóm 4 thảo luận - Theo dõi yêu cầu trả lời. Vì sao em cho là kết quả sai? - GV nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 4:</i> Trò chơi : Đố bạn - GV mời tham gia chơi . - Nêu cách chơi: Mỗi bạn lên tự viết 1 phép tính trừ hai phân số cùng mẫu số rồi đố bạn tính và nêu kết quả. - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Vận dụng, trải nghiệm: (5p) <i>Bài 5:</i>	- HS tham gia trò chơi - Trả lời, gọi bạn tiếp theo - HS lắng nghe. - HS theo dõi – lắng nghe Nêu lại cách rút gọn phân số - Làm vào vở, 1 HS làm bảng lớp. Nhận xét - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - Làm việc nhóm 4 thảo luận tìm phép tính có kết quả sai rồi sửa lại cho đúng - Đại diện trả lời : Phép tính có kết quả sai là: $\frac{3}{6} - \frac{2}{6} = \frac{5}{6} \qquad \frac{3}{8} + \frac{3}{8} = \frac{6}{16}$ - Sửa lại là: $\frac{3}{6} - \frac{2}{6} = \frac{1}{6} \qquad \frac{3}{8} + \frac{3}{8} = \frac{6}{8}$ - HS lắng nghe trả lời – Nhận xét - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS tham gia sôi nổi. - HS lắng nghe

- GV tổ chức học sinh cả lớp đọc bài 5. - GV cho HS làm việc nhóm 4 thảo luận tìm cách giải trình bày vào bảng nhóm	- HS đọc bài 5 - Các nhóm làm việc dưới sự theo dõi của GV - Trình bày trước lớp
- Theo dõi, thống nhất bài giải đúng - Nhận xét, tuyên dương - Muốn trừ hai phân số cùng mẫu số ta làm thế nào? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà.	Bài giải Dữ liệu còn lại chiếm số phần dung lượng bộ nhớ là: $\frac{9}{10} - \frac{3}{10} = \frac{6}{10} = \frac{3}{5} \text{ (dung lượng)}$ Đáp số : $\frac{3}{5}$ dung lượng - HS lắng nghe, nhận xét - HS nêu. - HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.....

.....

Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
Tên bài học: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
GẮN KẾT YÊU THƯƠNG -Tiết:78
Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 3 năm 2025

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết được những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương của các thành viên trong gia đình..
- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.
- Phát triển NL tự chủ, tự học (có khả năng tự thực hiện những hành vi, việc làm để gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (kể chuyện theo ý tưởng và khả năng của mỗi HS); NL giao tiếp và hợp tác (biết hợp tác với bạn trong làm việc nhóm).
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm. Có tinh thần chăm chỉ để hoàn thành tốt những nhiệm vụ trong học tập.

*** Chương trình RLĐV: Biết một số trò chơi theo nhóm; bài hát, múa trong sinh hoạt tập thể.**

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Mở đầu (5 phút) - GV mời học sinh quan sát một số tranh ảnh về gia đình hạnh phúc. - Mời học sinh nhận xét và cho biết một gia đình hạnh phúc là như thế nào?. Đưa ra ý kiến của mình sau khi quan sát. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới. 2. Hình thành kiến thức mới: (10 phút) <i>Sinh hoạt cuối tuần.</i> <i>* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)</i> - GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nề nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. <i>* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)</i> - GV yêu cầu lớp Trưởng triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nề nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. +Thực hiện các hoạt động các phong trào - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu	- Cả lớp quan sát tranh. - Một số HS nhận xét và đưa ra ý kiến - HS lắng nghe. - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần. - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - HS lắng nghe. - Lớp Trưởng triển khai kế hoạch động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.

quyết hành động.

3. Luyện tập, thực hành (10 phút)

Sinh hoạt chủ đề.

* *Hoạt động 3:* Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch Gắn kết yêu thương (làm việc chung cả lớp)

- GV nêu một số câu hỏi trao đổi với HS về việc làm tạo sự gắn kết yêu thương

+ Nêu những việc em đã làm tạo sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình

+ Chia sẻ cảm xúc khi thực hiện những việc làm để gắn kết các thành viên trong gia đình em.

+ Thái độ, cảm xúc của người thân khi thấy em thực hiện những việc làm gắn kết các thành viên trong gia đình.

- GV nhận xét, tuyên dương và kết luận: Mỗi câu chuyện của các em đều chứa đựng những kỉ niệm, tình cảm yêu thương mà các em dành cho gia đình mình. Các em hãy tích cực thực hiện những việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình

4. CTRLĐV (5 phút)

- GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi và hát múa tập thể.

5. Vận dụng, trải nghiệm (5 phút)

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:

+ Chia sẻ những thành quả đã cùng bạn thực hiện được.

+ Chia sẻ những việc làm của bản thân với các bạn trong lớp về sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.

- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

- Một số HS chia sẻ trước lớp nội dung trên.

- HS lắng nghe, góp ý kiến cho phần chia sẻ của bạn.

- HS tham gia.

- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.....

.....



Duyệt bởi: Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Ngày duyệt: 3/11/2025, 9:03:06 PM